

TÒA ÁN NHÂN DÂN H. HÒA VANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số **23 /2024/DSST**

Ngày **23/04/2024**

Về việc tranh chấp

“Hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Hồng Hải

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tấn Nghị

Bà Lê Thị Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Phan Thị Quỳnh Như - Thư ký TAND huyện Hòa Vang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa:*

ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 23/04/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 199/2023/TLSTDS, ngày 07 tháng 11 năm 2023 về việc *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-DS ngày 05/03/2024; Quyết định hoàn phiên tòa số 24/2022/QĐST-DS ngày 26/03/2024, giữa:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Địa chỉ trụ sở: Lầu 8, 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - Chức vụ: Tổng giám đốc; Người được ủy quyền: ông Hoàng Thanh Hải - Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Sông Hàn (Theo Quyết định ủy quyền số 3524/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023 và quyết định điều động bổ nhiệm giám đốc số 2001/QĐ-QTNNL ngày 23/05/2023). Người được ủy quyền lại: ông Trương Đình Vinh – chuyên viên Quản lý nợ (Theo giấy ủy quyền số 492/2023/GUQ-CNSH ngày 29/12/2023). Có mặt.

*** Bị đơn:** Ông **Lê V**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ 05, Thôn Đông Hòa, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và tại phiên tòa, người được ủy quyền – ông Trương Đình V1 trình bày:

Ngày 05/01/2019, Ông Lê V có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Sacombank) Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín

dụng của Ngân hàng - các tài liệu được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông V, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng số tiền là 40.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Lê Vinh đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 279,725,200 đồng. Lãi suất áp dụng 2,15%/ tháng, kể từ ngày 15/08/2019 lãi suất 2,6%/ tháng (lãi suất trong hạn) kể từ ngày 01/11/2022 lãi suất 2,77%/ tháng (lãi suất trong hạn) và được Sacombank quyết định điều chỉnh phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước về lãi suất cho vay. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông V, đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 276,198,874 đồng. (Thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 20 của bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Vinh vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông V vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 02 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 22/03/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Tính đến ngày 23/04/2024, Ông Lê V còn nợ Ngân hàng các khoản sau: dư nợ: 42,595,997 đồng; lãi quá hạn: 23,446,180 đồng. Tổng cộng: 66,042,177 đồng.

Mặc dù Ngân hàng đã yêu cầu ông Vinh có trách nhiệm thanh toán, tuy nhiên Ông V vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký. Do đó, Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Sông Hàn kính đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết buộc ông Lê V trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 23/04/2024 là 66,042,177 đồng (*Sáu mươi sáu triệu, không trăm bốn mươi hai nghìn, một trăm bảy mươi bảy đồng*) trong đó dư nợ 42,595,997 đồng; lãi quá hạn: 23,446,180 đồng và khoản lãi phát sinh từ ngày 24/04/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

** Đối với bị đơn – Ông Lê V:* Mặc dù đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để ông Lê V trình bày ý kiến, tuy nhiên ông V vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín về việc tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*” đối với bị đơn ông Lê V. Buộc ông Lê V trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 23/04/2024 là 66,042,177 đồng (*Sáu mươi sáu triệu, không trăm bốn mươi hai nghìn, một trăm bảy mươi bảy đồng*) trong đó dư nợ 42,595,997 đồng; lãi quá hạn: 23,446,180 đồng. Ngoài ra, ông Lê V phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền lãi phát sinh theo lãi suất được quy định tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng kể từ ngày 24/04/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín nộp và Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 26; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, người được ủy quyền của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa, bị đơn là ông Lê V được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:* Ngày 05/01/2019, Ông Lê V có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Sacombank) Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông V, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng số tiền là 40.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Lê V đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 279,725,200 đồng. Lãi suất áp dụng 2,15%/ tháng, kể từ ngày 15/08/2019 lãi suất 2,6%/ tháng (lãi suất trong hạn) kể từ ngày 01/11/2022 lãi suất 2,77%/ tháng (lãi suất trong hạn) và được Sacombank quyết định điều chỉnh phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước về lãi suất cho vay. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông V, đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 276,198,874 đồng. (Thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 20 của bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông V vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông V vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 02 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 22/03/2023 Ngân

hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Tính đến ngày 23/04/2024, Ông Lê V còn nợ Ngân hàng các khoản sau: dư nợ: 42,595,997 đồng; lãi quá hạn: 23,446,180 đồng. Tổng cộng: 66,042,177 đồng.

Mặc dù Ngân hàng đã yêu cầu ông V có trách nhiệm thanh toán, tuy nhiên Ông V vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký. Do đó, Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Sông Hàn kính đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết buộc ông Lê V trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 23/04/2024 là 66,042,177 đồng (*Sáu mươi sáu triệu, không trăm bốn mươi hai nghìn, một trăm bảy mươi bảy đồng*) trong đó dư nợ: 42,595,997 đồng; lãi quá hạn: 23,446,180 đồng và khoản lãi phát sinh từ ngày 24/04/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

**Đối với bị đơn – ông Lê V:* Mặc dù đã được Tòa án thông báo hợp lệ phiên họp về kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng trong suốt quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết cũng như tại phiên tòa vẫn vắng mặt không có lý do, điều đó thể hiện ông Lê V thiếu thiện chí trả nợ cho Ngân hàng.

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thì thấy mặc dù được Ngân hàng cho vay mục đích tiêu dùng cá nhân nhưng ông Lê V đã vi phạm về nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng với Ngân hàng, tuy nhiên Ngân hàng đã yêu cầu thanh toán nợ ông Lê V vẫn không có thiện chí trả nợ, dây dưa kéo dài. Do đó đến ngày 22/03/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Vì vậy, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu ông Lê V thanh toán số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số tiền là 66,042,177 đồng (*Sáu mươi sáu triệu, không trăm bốn mươi hai nghìn, một trăm bảy mươi bảy đồng*) tính đến ngày 23/04/2024. Với các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn xuất trình cho Tòa án là hoàn toàn có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cần buộc ông Lê V phải có nghĩa vụ trả số tiền dư nợ còn thiếu cho Ngân hàng, đồng thời ông Lê V tiếp tục phải trả lãi từ ngày 24/04/2024 cho đến khi thanh toán dứt điểm nợ theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm ông Lê V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 278, 280, 463, 466, 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự; Các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đối với bị đơn ông Lê V.

Xử: Buộc ông Lê V phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền 66,042,177 đồng (*Sáu mươi sáu triệu, không trăm bốn mươi hai nghìn, một trăm bảy mươi bảy đồng*) trong đó dư nợ: 42,595,997 đồng; lãi quá hạn: 23,446,180 đồng và tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm 3.302.109 đồng ông Lê V phải chịu theo quy định pháp luật.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.236.000 đồng theo biên lai thu số 0000580 ngày 06/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (theo địa chỉ);
- VKSND h. Hòa Vang;
- THADS h. Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Hồng Hải

